**NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**





C:\Users\tdqua_000\Dropbox\SS-Slides\DeCuong-CDIO\Template CDIO v4.2\Templates\Hinh anh\LogoTruong.png



**MỤC LỤC**

[**Bảng đánh giá thành viên**](#_30j0zll) **2**

[**Kế hoạch kiểm thử (Test plan)**](#_1fob9te) **3**

[**Test case**](#_3znysh7) **3**

[Danh sách các test case](#_2et92p0) 3

[Đặc tả các test case](#_tyjcwt) 6

[Test case 1](#_3dy6vkm) 6

[Test case 2](#_1t3h5sf) 7

[Test case 3](#_w5dpaaut02ns) 7

[Test case 4](#_cvug86322gk8) 8

[Test case 5](#_5ghcfg4qdm0j) 8

[Test case 6](#_m3xw1dq4hjde) 9

[Test case 7](#_haoq9x8h1gb4) 9

[Test case 8](#_9uhz63j3gdrg) 9

[Test case 9](#_j9rbc1sivqri) 10

**TÀI LIỆU KIỂM THỬ**

Tài liệu tập trung vào các chủ đề:

* Tạo ra tài liệu kiểm thử phần mềm.
* Hoàn chỉnh tài liệu kiểm thử phần mềm với các nội dung:
  + Kế hoạch kiểm thử (Test plan)
  + Các test case
* Đọc hiểu tài liệu kiểm thử phần mềm.

# **Bảng đánh giá thành viên**

# 

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MSSV** | **Họ Tên** | **% đóng góp**  **(tối đa 100%)** | **Chữ ký** |
| 1712152 | Nguyễn Thị Mai Thanh | 25% |  |
| 1712244 | Lê Nguyên Trí | 25% |  |
| 1712420 | Phan Gia Hảo | 25% |  |
| 1712858 | Nguyễn Ngọc Tú | 25% |  |

# **Kế hoạch kiểm thử (Test plan)**

*[Trình bày kế hoạch kiểm thử dự án, cần nêu rõ nhóm dự định sẽ áp dụng những kỹ thuật kiểm thử nào, sẽ thực hiện trên các đối tượng (chức năng, tài liệu) nào của hệ thống]*

**Những kỹ thuật kiểm thử nhóm dự định áp dụng:**

- Kiểm thử thành phần: Kiểm thử từng thành phần riêng biệt. Do người xây dựng thành

phần tự thực hiện.

- Kiểm thử tích hợp: Kiểm tra những vấn đề gì xảy ra từ các tương tác giữa các thành phần

- Kiểm thử độc lập: Kiểm thử các chức năng dựa trên tài liệu đặc tả.

- Kỹ thuật kiểm thử hộp đen: kiểm tra dựa trên IN/OUT của chức năng mà không cần biết kỹ thuật vận hành bên trong chức năng

- Kỹ thuật bao phủ điều kiện: viết đủ các test case để đảm bảo mỗi điều kiện trong quyết định đều nhận các kết quả có thể ít nhất 1 lần.

- Kỹ thuật đoán lỗi: phỏng đoán, cả bằng trực giác và kinh nghiệm, các loại lỗi có thể và sau đó viết các kiểm thử để đưa ra các lỗi đó.

**Các đối tượng thực hiện:**

- Chức năng người dùng: đăng ký tài khoản, đăng nhập, đăng xuất, tìm kiếm người dùng

- Chức năng lấy thông tin người dùng: các thông tin cơ bản (tên, ngày sinh…), thông tin vị trí, thông tin về tốc độ, thông tin về mức pin

- Chức năng circle: tạo/xóa circle, thêm/xóa người khỏi circle, trao đổi trong circle, lấy thông tin người dùng cùng circle, tìm kiếm circle

# **Test case**

## **Danh sách các test case**

*[Liệt kê tên các test case, các đối tượng test và diễn giải]*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên test case** | **Đối tượng test** | **Ý nghĩa** |
| 1 | Test case đăng ký 1 | Đăng ký tài khoản | Kiểm tra khi người dùng đăng ký tên tài khoản đã có trên hệ thống |
| 2 | Test case đăng ký 2 | Đăng ký tài khoản | Kiểm tra khi người dùng đăng ký mật khẩu dưới 8 ký tự |
| 3 | Test case đăng ký 3 | Đăng ký tài khoản | Kiểm tra khi người dùng đăng ký mật khẩu không có ký tự hoa |
| 4 | Test case đăng nhập 1 | Đăng nhập tài khoản | Kiểm tra khi người dùng nhập sai tài khoản |
| 5 | Test case đăng nhập 2 | Đăng nhập tài khoản | Kiểm tra khi người dùng nhập sai mật khẩu |
| 6 | Test case đăng nhập 3 | Đăng nhập tài khoản | Kiểm tra khi người dùng đăng nhập bằng Google |
| 7 | Test case đăng nhập 4 | Đăng nhập tài khoản | Kiểm tra khi người dùng đăng nhập bằng Facebook |
| 8 | Test case đăng xuất | Đăng xuất | Kiểm tra khi người dùng đăng xuất |
| 9 | Test case tìm kiếm 1 | Tìm kiếm người dùng 1 | Kiểm tra khi người dùng tìm kiếm tài khoản có trên hệ thống |
| 10 | Test case tìm kiếm 2 | Tìm kiếm người dùng 2 | Kiểm tra khi người dùng tìm kiếm tài khoản không có trên hệ thống |
| 11 | Test case tạo circle 1 | Tạo circle | Kiểm tra khi người dùng tạo circle với tên chưa có |
| 12 | Test case tạo circle 2 | Tạo circle | Kiểm tra khi người dùng tạo với tên đã có trên hệ thống |
| 13 | Test case tìm kiếm circle 1 | Tìm kiếm circle | Kiểm tra khi người dùng tìm kiếm circle có trên hệ thống |
| 14 | Test case tìm kiếm circle 2 | Tìm kiếm circle | Kiểm tra khi người dùng tìm kiếm circle không có trên hệ thống |
| 15 | Test case thêm người 1 | Thêm người | Kiểm tra khi admin thêm người vào circle |
| 16 | Test case thêm người 2 | Thêm người | Kiểm tra khi người trong circle không phải admin thêm người vào circle |
| 17 | Test case thêm người 3 | Thêm người | Kiểm tra khi người ngoài circle nhấn vào link vào circle do admin tạo ra |
| 18 | Test case xóa người 1 | Xóa người | Kiểm tra khi admin của circle xóa người khỏi circle |
| 19 | Test case xóa người 2 | Xóa người | Kiểm tra khi người không phải admin của circle xóa người khỏi circle |
| 20 | Test case trao đổi 1 | Trao đổi | Kiểm tra khi người dùng trong circle trò chuyện |
| 21 | Test case trao đổi 2 | Trao đổi | Kiểm tra khi người dùng trong circle video call |
| 22 | Test case trao đổi 3 | Trao đổi | Kiểm tra khi người dùng trong circle trao đổi riêng tư |
| 23 | Test case lấy thông tin người cùng circle 1 | Lấy thông tin người cùng circle | Kiểm tra khi người cùng circle xem vị trí của một người khác khi người này chia sẻ |
| 24 | Test case lấy thông tin người cùng circle 2 | Lấy thông tin người cùng circle | Kiểm tra khi người cùng circle xem vị trí của một người khác khi người này không chia sẻ vị trí. |
| 25 | Test case lấy thông tin người cùng circle 3 | Lấy thông tin người cùng circle | Kiểm tra khi người cùng circle xem thông tin người dùng của người khác. |
| 26 | Test case xóa circle 1 | Xóa circle | Kiểm tra khi người dùng không phải là admin của circle xóa circle |
| 27 | Test case xóa circle 2 | Xóa circle | Kiểm tra khi admin của circle xóa circle |
| 28 | Test case lấy thông tin 1 | Lấy thông tin người dùng | Kiểm tra trong database có chứa thông tin cơ bản người dùng (tên, địa chỉ, ....) |
| 29 | Test case lấy thông tin 2 | Lấy thông tin người dùng | Kiểm tra trong database có chứa mức pin của người dùng |
| 30 | Test case lấy thông tin 3 | Lấy thông tin người dùng | Kiểm tra trong database có chứa vị trí của người dùng |
|  |  |  |  |

## **Đặc tả các test case**

*[Sinh viên chọn và trình bày đặc tả của vài (9-10) test case quan trọng nhất]*

### ***Test case 1***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Đăng ký |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Người dùng muốn đăng ký tài khoản |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Username: abc123  Password: AbcDef123456  Confirm password: AbcDef123456  Email: [abc@gmail.com](mailto:abc@gmail.com)  Full name: Nguyễn Văn An  Phone number: 0123456789 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Đăng ký thành công |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Nhập thông tin (tài khoản không bị trùng)  Bước 2. Xác nhận đăng ký |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  *Failed* |

### ***Test case 2***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Đăng nhập |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Người dùng muốn đăng nhập vào ứng dụng |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Username: abc123  Password: AbcDef123456 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Đăng nhập thành công |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Nhập username  Bước 2. Nhập password  Bước 3. Đăng nhập |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Pass |

### ***Test case 3***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Tạo circle |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Người dùng muốn tạo circle |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Tên circle: circle 1 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Tạo circle thành công |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Nhập tên circle "circle 1" (chưa có tên hệ thống)  Bước 2. Tìm kiếm và chọn thành viên  Bước 3. Tạo |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 4***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Tìm kiếm circle |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Người dùng muốn tìm 1 circle đã biết tên |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Tên circle: circle 1 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Tìm kiếm thành công |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Nhập tên circle (đã có tên hệ thống) |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 5***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Thêm người |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Người dùng là ad muốn thêm người khác vào circle |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Tên tài khoản: abc321 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Thêm thành công abc321 |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Nhập tên tài khoản  Bước 2. Thêm |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 6***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Trò chuyện |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Mô tả người dùng giao tiếp thông qua tin nhắn trong circle |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  tài khoản 1: hello  tài khoản 2: hello |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Trò chuyện thành công |
| *Test steps* | *[Các bước thực hiện]*  Bước 1. Người dùng 1 nhập và gửi tin nhắn  Bước 2. Người dùng 2 nhập và gửi tin nhắn |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 7***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Xóa người khỏi circle |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Admin của circle muốn xóa 1 người nào đó ra khỏi circle |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  tài khoản abc321 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Xóa thành công abc321 ra khỏi circle |
| *Test steps* | Bước 1. Tìm kiếm người dùng trong circle  Bước 2. Loại bỏ người dùng ra khỏi circle |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 8***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Trò chuyện riêng tư |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Thành viên của circle muốn trao đổi riêng với 1 thành viên khác |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  tài khoản abc123: hello  tài khoản abc321: hello |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Cả 2 tài khoản đều nhận được tin nhắn của nhau |
| *Test steps* | Bước 1. Người dùng 1 nhấn vào tên người dùng 2 trên danh sách người dùng của circle  Bước 2. Hai người lần lượt nhắn tin cho nhau |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Failed |

### ***Test case 9***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *[Use case liên quan]*  Xem thông tin vị trí |
| *Context* | *[Ngữ cảnh thực hiện test case]*  Thành viên của circle muốn xem vị trí của 1 thành viên khác (đã bật chia sẻ) |
| *Input Data* | *[Dữ liệu đầu vào]*  Xem thông tin định vị của tài khoản: abc321 |
| *Expected Output* | *[Kết quả mong muốn]*  Hiển thị vị trí của abc123 |
| *Test steps* | Bước 1. Nhấn vào tài khoản abc321 trong circle  Bước 2. Hiển thị menu options, nhấn vào “View profile”  Bước 3. Hiển thị vị trí của người dùng trên bản đồ |
| *Actual Output* |  |
| *Result* | *Passed / Failed*  Passed |